

NGÔN NGỮ HỌC VÀ VIỆT NGỮ HỌC

HÀNH ĐỘNG NÓI GIÁN TIẾP THỰC HIỆN BẰNG HÀNH ĐỘNG HỎI TRÊN TƯ LIỆU TRUYỆN NGẮN NGUYỄN CÔNG HOAN

INDIRECT SPEECH ACT PERFORMED BY QUESTION ACT IN SHORT
STORIES OF NGUYEN CONG HOAN

TS. NGUYỄN THỊ THUẬN

(Đại học Hải Phòng)

THS NGUYỄN THỊ HỒNG TOAN

(Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu, Hải Phòng)

Abstract: This article has focused on surveying and analyzing indirect speech act which is performed by question act in short stories of Nguyen Cong Hoan with specific contents as following: 1/ Identify the frequency of indirect speech act performed by the question act in short stories of Nguyen Cong Hoan; 2/ Find out the relation between indirect speech act with politeness; 3/ Find out the pragmatics value of using indirect speech act.

Key words: speech acts; indirect speech act; question act; context.

1. Đặc điểm chung

Theo lý thuyết hành động nói, hành động nói gián tiếp là hành động mà dùng một hành vi ở lời này lại hướng đến thực hiện một hành vi ở lời khác. Trong thực tế giao tiếp, một phát ngôn thường không phải chỉ thực hiện một hành động ở lời mà đại bộ phận các phát ngôn đều thực hiện đồng thời một số hành động ở lời khác nhau. Thực tiễn sử dụng cho thấy trong nhiều trường hợp, hành động hỏi không chỉ được sử dụng đúng với mục đích hỏi mà còn để thực hiện các mục đích khác như bày tỏ, than, khuyên, trách,... Đó là những hành động

nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi mà muốn nhận diện hành động này phải dựa vào ngữ cảnh, thao tác suy ý và sự vi phạm các quy tắc hội thoại.

Với cách nhìn như vậy, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 73 truyện ngắn của Nguyễn Công Hoan, nhằm xác định: 1/ Tần số xuất hiện của các hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi; 2/ Tìm hiểu mối quan hệ giữa hành động nói gián tiếp với phép lịch sự; 3/ Xem xét đặc trưng ngữ dụng của việc sử dụng hành động nói gián tiếp. Kết quả được tổng hợp bằng bảng sau:

Bảng tổng hợp các hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi

STT	HÀNH ĐỘNG GIÁN TIẾP	TẦN SỐ XUẤT HIỆN	TỈ LỆ
1	NHÓM HÀNH ĐỘNG BIỂU CẢM	283	58,71%
	Hành động bộc lộ	85	30%
	Hành động tự vấn	58	20,49%
	Hành động trách/phê phán	36	12,72%
	Hành động mắng	31	10,95%
	Hành động thanh minh	18	6,36%
	Hành động chê	16	5,65%
	Hành động mỉa mai	14	4,94%
	Hành động chào	9	3,18%

STT	HÀNH ĐỘNG GIÁN TIẾP	TẦN SỐ XUẤT HIỆN	TỈ LỆ
	Hành động khen	8	2,82%
	Hành động phân bác/đọa nạt	8	2,82%
2	NHÓM HÀNH ĐỘNG BIỂU HIỆN (XÁC TÍN)	109	22,62%
	Hành động khẳng định	75	68,81%
	Hành động phủ định/bác bỏ	26	23,85%
	Hành động đánh giá/nhận xét	8	7,34%
3	NHÓM HÀNH ĐỘNG ĐIỀU KHIỂN	86	17,84%
	Hành động yêu cầu	27	31,4%
	Hành động khuyên	24	27,9%
	Hành động gợi ý	24	27,9%
	Hành động nhắc nhở	11	12,8%
4	NHÓM HÀNH ĐỘNG CAM KẾT	4	0,83%
	TỔNG SỐ	482	100%

Nhận xét:

a. Kết quả khảo sát trên cho thấy hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi trong truyện ngắn Nguyễn Công Hoan có một vị trí quan trọng, chiếm tỉ lệ cao nhất trong hành động hỏi, (cụ thể có 482/862 trường hợp, chiếm 55,92 %, trong khi hành động hỏi trực tiếp chỉ có 368/862 trường hợp, chiếm 42,69 % và có 12/862 trường hợp hành động hỏi gián tiếp, chiếm 1,39 % [x. 10, tr.24]).

Thông thường, hành động hỏi trực tiếp có tần suất xuất hiện nhiều hơn các hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi, nhưng truyện ngắn Nguyễn Công Hoan lại không phải thế. Tần suất xuất hiện của hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi chiếm tỉ lệ cao hơn hành động hỏi trực tiếp. Có lẽ đây là một khác biệt trong việc sử dụng ngôn ngữ của Nguyễn Công Hoan chăng? Khi người hỏi không muốn tường minh hóa mục đích nói của mình thì thường sử dụng cách nói gián tiếp nhằm mục đích: (i) Thể hiện tính lịch sự, (ii) Không muốn chịu trách nhiệm về lời nói của mình, (iii) Nói cạnh khỏe, xỏ xiên ai đó, (iv) Bộc lộ được những điều cần nói mà hoàn cảnh giao tiếp không cho phép thực hiện một cách trực tiếp.

b. Các hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi trong truyện ngắn Nguyễn Công Hoan xuất hiện khá phong phú, đa dạng bao gồm bốn nhóm hành động: *biểu*

cảm, biểu hiện (xác tín), điều khiển và cam kết với tần suất xuất hiện không đều. Xuất hiện nhiều nhất là nhóm hành động biểu cảm (283/482, chiếm 58,71%), tiếp đến là nhóm biểu hiện (xác tín; 109/482, chiếm 22,62%), thứ 3 là nhóm điều khiển (86/482, chiếm 17,84%), xuất hiện ít nhất là nhóm hành động cam kết (chỉ có 4/482, chiếm 0,83%).

c. Mỗi hành động hỏi không chỉ thực hiện một hành động nói gián tiếp, mà thực hiện đồng thời một nhóm hành động nói gián tiếp kế tiếp nhau, thí dụ: điều khiển- biểu cảm, biểu hiện - biểu cảm ...

2. Đặc điểm cụ thể

2.1. Hành động biểu cảm gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi

Biểu cảm được hiểu là biểu hiện tình cảm, cảm xúc [5, tr.66]. Đây là nhóm chiếm số lượng lớn nhất trong tổng số các hành động nói gián tiếp và xuất hiện khá phong phú, đa dạng, bao gồm 10 tiểu loại: *hành động bộc lộ, tự vấn, trách/phê phán, mắng, thanh minh, chê, mỉa mai, chào, khen, phân bác/đọa nạt*. Trong 10 tiểu loại ấy, *hành động bộc lộ gián tiếp* được thực hiện bằng hành động hỏi xuất hiện với tần suất cao nhất (85/283 trường hợp, chiếm 30%). Có lẽ như vậy là vì Nguyễn Công Hoan sinh trưởng trong một gia đình phong kiến suy tàn do chế độ thay đổi. Bản thân ông đã phải chứng kiến sự tham lam, độc ác, bất nhân và cả sự suy đồi về đạo đức của hàng ngũ quan lại,

chứng kiến cuộc sống quẩn bách, khốn cùng, rên siết của những kiếp người mà cuộc sống không phải của con người. Do đó truyện ngắn của ông thấm đẫm giá trị hiện thực và giàu chất nhân văn. Điều này được phản ánh rõ nét ngay trong cách sử dụng các phương tiện ngôn ngữ mà hành động bộc lộ gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi chỉ là một biểu hiện. Trong truyện ngắn của ông, cả tầng lớp quan lại lẫn người dân nghèo đều sử dụng nhiều hành động bộc lộ gián tiếp. Tầng lớp địa chủ, quan lại sử dụng hành động này để che giấu bản chất tham lam, độc ác, thâm độc; còn người dân nghèo dùng để bộc lộ những trăn trở, băn khoăn sự than thở cho số kiếp nghèo hèn và cả những nỗi uất hận mà những người thấp cổ bé họng không dám biểu hiện một cách trực tiếp. Với cách sử dụng này, Nguyễn Công Hoan có điều kiện làm nổi bật thể giới nội tâm phong phú, phức tạp của các tuyến nhân vật một cách tinh tế, kín đáo, biểu đạt tinh tế cảm xúc, và nhiều trạng thái tâm lý phức tạp của con người. Chính vì vậy nó không chỉ góp phần vào việc bộc lộ tính cách của các nhân vật, mà còn góp phần thể hiện tư tưởng, tình cảm của tác giả trước những vấn đề phức tạp của cuộc sống. Dưới đây là việc miêu tả một số hành động xuất hiện với tần suất cao:

Thứ nhất, hành động bộc lộ gián tiếp: Hành động bộc lộ là hành động nói trình bày trạng thái tâm lý của người nói do sự cảm nhận về vật, sự việc nào đó. [9, tr. 80]. Thực ra ai cũng có nhu cầu bộc lộ. Bộc lộ giúp cho đối tượng hiểu được bề sâu nội tâm của con người: những niềm vui, nỗi buồn, những băn khoăn, trăn trở, những mưu mô, toan tính. Bộc lộ thường có tác dụng giảm tải sức nặng nội tâm hoặc làm thỏa mãn nhu cầu tâm sự, chia sẻ. Trong truyện ngắn Nguyễn Công Hoan, hành động bộc lộ được thực hiện bằng hành động hỏi có 85/283 trường hợp, chiếm 30%. Hành động này thường gắn liền với mọi trạng thái cảm xúc của nhân vật: buồn, nhớ thương, lo lắng, bức bối, ngạc nhiên, ăn năn, day dứt... Nhiều trường hợp bộc lộ rõ trạng thái

chán nản, bi quan, bế tắc như: *Biết làm sao bây giờ? Biết làm thế nào? Nhưng làm thế nào? Nếu phải thế này...thì biết làm sao?* Thường những phát ngôn trên được thốt ra trong trường hợp các nhân vật lâm vào hoàn cảnh khó khăn, túng quẩn, bế tắc và họ đành phải cam chịu, chấp nhận thực tế, không có cách nào để giải thoát. Rất ít trường hợp nhân vật của Nguyễn Công Hoan bộc lộ niềm vui, mà chủ yếu là bộc lộ nỗi buồn và những suy tư, trăn trở của nhân vật. Ví dụ:

[1] - *Tôi kéo cô lên Cầm.*

- *Lên Cầm thì tôi đành lên với anh, chứ tôi biết làm thế nào?* [11, tr. 57]

Phát ngôn trên là một hành động hỏi của người khách với anh phu xe trong truyện *"Người ngựa và ngựa người"*. Khi hỏi, người khách không mong muốn anh phu xe trả lời câu hỏi của mình và cũng không mong muốn có được những thông tin còn thiếu hụt. Hành động hỏi ở đây đã vi phạm điều kiện *chân thành và căn bản*. Người khách hỏi nhưng không trực tiếp thực hiện hành động hỏi mà gián tiếp biểu thị một tâm trạng bất lực, chán nản của mình khi không kiếm được khách để có tiền trả cho anh phu xe.

Thứ hai, hành động tự vấn gián tiếp: Trong truyện ngắn của Nguyễn Công Hoan, hành động tự vấn được thực hiện bằng hành động hỏi chiếm một số lượng đáng kể, có 58/283 trường hợp, chiếm 20,49%. Đây là một nét đặc sắc trong nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn. Hành động này không đứng độc lập một mình mà thường đi kèm với các hành động khác, tiêu biểu nhất là hành động bộc lộ. Ví dụ:

[2] *Ông cụ vừa nghi cho vú em, nghe thấy ông Tham nói thế, nên càng phân vân:*

"Ừ, hay là nó ngờ cho mình thất, mà không dám nói ra? Trên nhà trên chỉ có vợ chồng nó, con vú em, và con nó. Ngoài ra khách lạ, chỉ có mình mà thôi. Nhưng chẳng có lẽ. Hay là nó ngờ thằng bếp, thằng xe sáng sớm dậy, có đưa nào lên nhà trên, rồi thấy cái ví ấy để chỗ nào, mà lấy chăng?" [11, tr.152].

Dựa vào ngữ cảnh và thao tác suy ý có thể hiểu: Ông cụ (cậu ruột của ông Tham) ra nhà ông Tham chơi. Không muốn cậu ruột chơi ở nhà mình lâu sẽ tốn kém, ông Tham đã bịa ra chuyện mất cái ví để đuổi khéo cậu về. Tuy vậy, ông Tham vẫn tỏ vẻ ra là người cháu có hiếu, có tình nên đã giả vờ nghi ngờ cho thằng bếp, thằng xe, con vú...để rồi ông cụ tự phải suy nghĩ mà bỏ về. Qua lời trao đổi của vợ chồng ông Tham với đám con sen, thằng ở, khiến ông cụ phải phân vân tự hỏi “*Ừ, hay là nó ngờ cho mình thật. mà không dám nói ra?*” Đây là một hành động tự vấn của ông cụ về sự việc mất cắp cái ví. Và đằng sau hành động tự vấn đó là hành động phân vân, suy nghĩ, trăn trở trước sự việc có liên quan đến danh dự và phẩm giá của mình.

[3] *Chị nhớ lại hôm chồng hăm hờ đi đưa quan linh vào chỗ tổ cướp. Chị nhớ lại lúc trông thấy xác chồng nằm co ro trên vũng máu để tự nhiên chị thành góa bụa, với ba mụn con thơ. Chị đau đớn. Nhưng chợt chị nghĩ đến lời quan huyện hứa, quả quyết sẽ bồi thường về công của chồng chị. Trời ơi, bao giờ nhỉ? Bao giờ cái đổi, cái rách, cái khôn quần nó tha cho chị mà đừng dọa nạt chị nhỉ? Bỗng chị nhìn lên vách. Thấy bóng chiếc khăn tang, chị cảm động, thút thít khóc* [11, tr.282].

Chồng chị một người trọng nghĩa, khinh thân, hăm hờ đi bắt cướp rừng Thông để rồi nằm lại đây vĩnh viễn để lại người vợ góa bụa với ba đứa con thơ sống trong đói nghèo, túng quẫn. Chị cu Bàn bán khoán, trăn trở rất nhiều. Lời hứa của quan huyện sẽ bồi thường cho cái chết của chồng chị như một tia sáng lóe lên trong cuộc đời tăm tối của chị. Chị tự hỏi: *Trời ơi, bao giờ nhỉ? Bao giờ cái đổi, cái rách, cái khôn quần nó tha cho chị mà đừng dọa nạt chị nhỉ?* Chị cu Bàn tự hỏi mình nhưng không có tìm câu trả lời để thỏa mãn điều mình trăn trở mà chỉ là lời tự vấn, và đằng sau lời tự vấn ấy là hành động bộc lộ tâm trạng vừa buồn tủi, vừa cô đơn, vừa bất lực trước thực tại của chị cũng như sự đồng cảm của nhà văn khi nhìn thấy cuộc sống bất hạnh, tối tăm trong gia đình

chị trước nghĩa cử của chồng và trước lời hứa suông của ông quan huyện.

2.2. Hành động biểu hiện (xác tín) gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi

Theo Searle, hành động biểu hiện là hành động nói trình bày những gì mà người nói tin là đúng, hoặc không đúng [9, tr. 76]. Nhóm hành động biểu hiện (xác tín) được thực hiện bằng hành động hỏi có 109/482 trường hợp, chiếm 22,62%. Đây là nhóm hành động vốn mang đậm sắc thái chủ quan của người nói nhưng vì nhóm hành động này được nấp dưới hình thức có tính khách quan của hành động hỏi nên dễ dàng được tiếp ngôn chấp nhận hơn. Có lẽ vì thế mà nhóm hành động này cũng được Nguyễn Công Hoan sử dụng nhiều, đứng thứ hai sau nhóm hành động biểu cảm gián tiếp.

Trong quá trình tìm hiểu, chúng tôi nhận thấy, hầu hết các hành động biểu hiện (xác tín) gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi không chỉ thực hiện một hành động nói cụ thể mà thực hiện một chuỗi các hành động nói liên tiếp nhau như: hỏi để khẳng định, phủ định/bác bỏ, đánh giá/ nhận xét. Trong đó, hành động hỏi để khẳng định xuất hiện với tần suất cao nhất (75/109 trường hợp, chiếm 68,81%), kế đến là hỏi để phủ định/bác bỏ (26/109 trường hợp, chiếm 23,85%), xuất hiện ít nhất là hành động hỏi để nhận xét, đánh giá (8/109 trường hợp, chiếm 7,34%). Sau đây là việc miêu tả một số hành động xuất hiện với tần suất cao.

Thứ nhất, hành động khẳng định gián tiếp: Hành động khẳng định được thực hiện bằng hành động hỏi khi người nói có lí do cho rằng một điều gì đó là đúng hoặc không đúng. Đây là hành động gián tiếp có tần suất xuất hiện khá cao trong hệ thống hành động nói gián tiếp thuộc nhóm biểu hiện (xác tín), với 75/109 hành động khẳng định, chiếm 68,81%. Ví dụ:

[6] *Thế nào? Ế à?*

Bà Lý uể oải đi vào, đặt gánh xuống sân, lắc đầu:

- *Đã bão mà, thấy nó gàn dở quá. Năm hết tết đến, còn ai mua của năm này làm gì? Chị*

làm tội tôi gánh trật xương vai ra mà thôi [11, tr.513].

Phát ngôn trên là một hành động hỏi của vợ đối với chồng. Hỏi nhưng bà vợ không mong muốn nhận được câu trả lời từ chồng, cũng không mong muốn nhận được những thông tin còn thiếu hụt. Thực chất của phát ngôn này là người vợ muốn khẳng định những gì bà đã nói với chồng trước đây là hoàn toàn chính xác. Dựa vào thao tác suy ý: người vợ đưa ra thông tin “*đã báo mà*” “*nắm hết tét đến ai còn mua của năm này làm gì*” để khẳng định những điều diễn ra trong thực tại (*không có người mua bà đã đoán từ trước*) là chính xác.

Dựa vào ngữ cảnh giao tiếp, chúng tôi nhận thấy hành động gián tiếp thứ hai được biểu thị qua phát ngôn trên là hành động *trách*. Người vợ hỏi - để khẳng định những gì bà đã dự đoán từ trước, đồng thời còn bộc lộ sự trách cứ ông chồng một cách nhẹ nhàng không nghe bà nên bấy giờ dẫn đến hậu quả tổn sức mà không được việc. Như vậy, *khẳng định-trách* là những hành động nói gián tiếp được xác định dựa vào ngữ cảnh và thao tác suy ý.

Thứ hai, hành động phủ định/bác bỏ gián tiếp: Hai hành động này có cùng đích là không công nhận sự tồn tại của một sự vật hiện tượng hoặc một ý kiến nào đó. Do vậy mà chúng được xếp vào một nhóm. Hành động phủ định/bác bỏ có tần suất xuất hiện là 21/109 hành động nói gián tiếp thuộc lớp hành động biểu hiện (xác tín), chiếm 19,27%. Ví dụ:

[7] - Ông không đoán ra à? Ông không nhớ chủ nhật trước, đi chơi Hà Nội, tôi trả cho ông cái ô tô “Fo” mà chề: “Vợ chồng lão phủ xoàng lắm” đấy à? Ấy, núm mồm đấy.

- Chết chưa? Bà điên rồi sao? *Mong những cái ấy, đào đâu ra?*

- Đào trong ruột những thằng dân của ông, chứ còn đâu nữa! Ông quên rằng ô-tô của bọn các ông chẳng phải chạy bằng điện - xăng, mà chạy bằng mồ hôi nước mắt của dân đen à? Ông ngu lắm, hèn lắm! [11, tr.197].

Qua dấu hiệu hình thức có thể nhận ra phát ngôn in đậm trên là hành động hỏi của quan

ông đối với quan bà. Nhưng thực tế quan ông hỏi không phải là mong muốn nhận được câu trả lời từ quan bà và cũng không nhằm mục đích có được những thông tin còn thiếu hụt. Hành động hỏi của quan ông đã vi phạm ba điều kiện: chuẩn bị, chân thành, cần bản. Vì vậy, đây là hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi.

Dựa vào thao tác suy ý: quan ông bắt quả tang quan bà ngoại tình ngay tại nhà mình nhưng quan bà không những không biết tội mà còn tro trên đe dọa quan ông bằng hành động: sẽ bôi nhọ danh dự của ông khi ông thông báo cho bản dân thiên hạ biết là vợ quan phủ ngoại tình. Để bịt miệng bà, quan ông đã phải hóa “núm miệng” người đàn bà này bằng những thứ rất quý giá như tiền, kim cương, ngọc. Nhưng người đàn bà ghê gớm ấy đã từ chối những thứ quan ông gợi ý và lại khẳng khái đòi bằng được chiếc ô tô “Fo”. Quan ông đã *phủ định* lời đề nghị của quan bà bằng phát ngôn “*Mong những thứ ấy, đào đâu ra?*”. Mặt khác, sau khi nghe yêu cầu của quan bà, quan ông đã rất ngạc nhiên hỏi liên tiếp “*Chết chưa?*”, “*Bà điên rồi sao?*”, bộc lộ thái độ phản ứng không đồng tình của quan ông trước những đòi hỏi quá đáng của quan bà; đồng thời cũng gián tiếp thể hiện thái độ đánh giá của nhà văn đối với vợ chồng quan phủ: quan bà thì mưu mô, thủ đoạn, tham lam, trơ trẽn, quan ông thì nhu nhược, hèn hạ và tầm thường.

Như vậy, *phủ định - từ chối - bộc lộ* là những hành động nói gián tiếp được xác định dựa vào ngữ cảnh và thao tác suy ý.

2.3. Hành động điều khiển gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi

Theo Searle, “hành động điều khiển là hành động nói mà người nói dùng để làm cho người nghe làm một việc gì đó” [9, tr. 78]. Nhóm hành động điều khiển gián tiếp chiếm tỉ lệ không nhiều trong tổng số hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi (chỉ có 86/482 trường hợp, chiếm 17,84%) với 4 tiêu loại: hành động hỏi để yêu cầu (27/86 trường hợp, chiếm 31,4%), hành động hỏi để khuyên

(24/86 trường hợp, chiếm 27,9 %), hành động hỏi để gợi ý (24/86 trường hợp, chiếm 27,9 %), hành động hỏi để nhắc nhở (11/86 trường hợp, chiếm 12,8%), trong đó, sử dụng với tần suất cao nhất là hành động hỏi để yêu cầu. Có lẽ, sau hành động ra lệnh, hành động yêu cầu là hành động có mức “khiến” cao nhất. Do đó đây là hành động làm mất thể diện của người nghe cao, nhất là những hành động yêu cầu có chứa động từ ngữ vi “yêu cầu”. Vì vậy, người nói (không kể là người có vị thế xã hội cao hay thấp), khi muốn yêu cầu thường sử dụng hành động trực tiếp khác để thực hiện hành động yêu cầu gián tiếp. Nhờ đó mà lời yêu cầu giảm được mức độ áp đặt đối với người nghe, làm cho lời yêu cầu trở nên nhẹ nhàng, lịch sự hơn. Mặt khác theo Searle, vị thế xã hội của người nói thường không được tính đến trong hành động yêu cầu. Do đó, số lượng người thực hiện hành động yêu cầu sẽ cao hơn. Vì vậy để đạt được hiệu quả cao trong giao tiếp người nói thường sử dụng hành động yêu cầu gián tiếp. Sau đây là một số hành động tiêu biểu:

2.3.1. Hành động yêu cầu gián tiếp

Trong truyện ngắn của Nguyễn Công Hoan, hành động yêu cầu được thực hiện bằng hành động hỏi chiếm tỉ lệ cao nhất trong lớp hành động điều khiển. Cụ thể có 27/86 hành động, chiếm 31,4%. Ví dụ:

[8] - *Vú em ơi!*

Không thấy ai đáp, chị ta gọi:

- *Hương! Vú em đâu?*

- *Thưa dì, vú ấy ở bên bà Đốc ạ.*

- *Gọi vú ấy về đun nước bác xơi chứ? Con nhà, chẳng biết gì cả?* [11, tr.560].

Phát ngôn in đậm trên mang đặc điểm hình thức của hành động hỏi. Khi phát ngôn, di Huệ không mong muốn nhận được câu trả lời từ Hương, cũng không mong muốn nhận được thông tin còn thiếu hụt mà là muốn yêu cầu vú em về để đun nước tiếp khách. Đồng thời, dựa vào ngữ cảnh, người đọc còn nhận ra thái độ không bằng lòng của di Huệ đối với vú em.

Như vậy, trong ví dụ trên, hành động yêu cầu là hành động điều khiển gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi.

Thông thường yêu cầu là hành động dễ đe dọa đến thể diện người nghe. Nhưng yêu cầu được thực hiện bằng hành động hỏi đã khiến cho hòa khí giữa những người tham gia giao tiếp được đảm bảo. Tuy nhiên không phải lúc nào biện pháp này cũng phát huy tác dụng, nhất là trong trường hợp người nói đang ở trong tâm trạng tức giận.

2.3.2. Hành động khuyên gián tiếp

Trong truyện ngắn của Nguyễn Công Hoan, hành động khuyên được thực hiện bằng hành động hỏi chiếm tỉ lệ cao thứ hai trong lớp hành động điều khiển. Cụ thể có 24/86 trường hợp, chiếm 27,9%. Ví dụ:

[9] *Cô Tuyết vội đỡ lời:*

- *Không phải thế. Con buồn về chuyện riêng của con. Chỉ có mình con và chị Mai hiểu mà thôi.*

Mẹ lại nghĩ ngợi một lát, rồi hỏi gặng:

- *Hay là bên ấy người ta nghe lời đồn đại, mà cho rằng nhà ta đôi ý kiến thế nào chẳng, mà con buồn? Nếu thế thì rồi mẹ đến nói chuyện cho người ta hiểu, chứ việc gì mà phải nghĩ ngợi?* [11, tr. 287].

Phát ngôn nhấn mạnh trong ví dụ trên là hành động hỏi của người mẹ với người con gái (cô Tuyết) trong truyện “Nỗi lòng ai tỏ”. Nhưng khi phát ngôn câu trên, người mẹ không mong muốn có được câu trả lời từ con gái; đồng thời cũng không nhằm mục đích biết được thông tin còn thiếu hụt.

Dựa vào ngữ cảnh và thao tác suy ý: Cô Tuyết vốn là người vui vẻ, giờ đây không hiểu sao cứ thờ vắn, thờ dài, khóc... người mẹ hỏi gặng nhiều lần nhưng cô con gái vẫn một mực không nói rõ lí do. Sau khi đưa ra những giả thiết, người mẹ nói: *Nếu thế thì rồi mẹ đến nói chuyện cho người ta hiểu, chứ việc gì mà phải nghĩ ngợi?* Đằng sau câu hỏi ấy chính là lời khuyên gián tiếp của người mẹ đối với con gái.

[10]- *Anh có bằng lòng kéo tôi giờ nữa không?*

- *Thưa bà, con đón khách ở ga hay ở nhà chấp bóng một cuộc cũng được hai hào chi.*

- *Anh đã chắc có khách chưa? Hay lại mặt ít ruồi nhiều, rồi dẫu xe về không. Anh cố kéo tới giờ nữa, đi thùng thỉnh thoảng mà được tiền, chớ hơn chạy mùa mát ra ư?* [11, tr. 56].

Đây là câu nói của cô gái *ăn sương* đi kiếm khách nói với anh phu xe trong truyện *người ngựa và ngựa người* của Nguyễn Công Hoan. Đưa ra phát ngôn này, người khách không mong muốn có được câu trả lời của anh phu xe và cũng không nhằm mục đích biết được thông tin còn thiếu hụt. Dùng hình thức của hành động hỏi nhưng thực chất là người khách muốn *khuyến* anh phu xe kéo cô ta thêm một giờ nữa để cô ta đi kiếm khách.

Khuyến răn là một hành động thể hiện tình cảm chân thành của người nói dành cho người nghe vì người nói mong muốn người nghe được lợi. Nhưng *khuyến*, nhất là “*khuyến* nhủ, dăn dò chỉ vẽ quá mức cũng là một hành động đe dọa thể diện âm tính của người tiếp nhận” [2, tr.267] mặc dù mức độ không bằng hành động yêu cầu, ra lệnh, nhưng *khuyến* dưới hình thức của hành động hỏi đã khiến cho lời *khuyến* trở nên tế nhị, kín đáo, giàu sức thuyết phục hơn. Bởi tri nhận được những lời *khuyến* này, người nghe phải trải qua quá trình suy ý. Nhờ vậy, người nghe không thấy mình bị áp đặt phải thực hiện hành động được nói đến trong lời *khuyến*. Nếu có thực hiện, thì đó là do người nghe “*tự nhận ra*” vấn đề nhờ vào sự “*gợi ý*” của người nói. Đó chính giá trị ngữ dụng của việc sử dụng hành động *khuyến* gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi.

Như vậy trong hai ví dụ trên, *khuyến* là hành động nói gián tiếp thực hiện bằng hành động hỏi được xác định dựa vào ngữ cảnh và thao tác suy ý

Kết quả phân tích trên đã cho thấy, khi sử dụng chiến lược *hỏi để yêu cầu, khuyến*, hầu hết các hành động gián tiếp trên đã trở nên tế nhị, khéo léo, đảm bảo được phương châm lịch sự trong giao tiếp, không làm tổn hại đến thể

diện của người nghe và đảm bảo được hiệu quả giao tiếp.

2.4. Hành động cam kết gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi

Hành động cam kết (kết ước) là hành động nói mà người nói dùng để ràng buộc chính mình vào việc thực hiện một hành động nào đó trong tương lai. [9, tr.80]. Khảo sát 73 truyện ngắn chọn lọc của Nguyễn Công Hoan, chúng tôi thấy xuất hiện rất ít hành động cam kết được thực hiện bằng hành động hỏi, chỉ có 4/482 trường hợp, chiếm 0,83% trong tổng số các hành động nói gián tiếp. Sau đây là ngữ liệu cụ thể:

[12] *Thôi, tôi xin bà đừng nói khéo. Tôi biết ông ấy từ thuở để cái chòm chèo bằng ngân này, nên tôi hiểu cả giọng nói. Này, tôi bảo cho anh biết, tôi tuy nghèo thật, nhưng tôi lấy của anh để tôi phải tôi lời mất ra à?* [11, tr.156].

Phát ngôn in đậm trên là lời hỏi của ông cụ (cậu ruột của ông Tham) với ông Tham. Cháu ở xa, nhớ cháu, cậu đến chơi thăm cháu. Nhưng ông Tham lại là đứa cháu bất nhân, bất nghĩa, sợ cậu ra chơi tốn kém nên đã bày trò lừa gạt nghi ngờ cho ông cụ lấy trộm tiền, mục đích để đuổi ông cụ về sớm. Vì không chịu được sự ngờ vực của đứa cháu nên ông cụ đã lấy đôi mắt của mình ra thề. Trước khi phát ngôn câu này, ông cụ còn băn khoăn sợ nghi ngờ oan cho vợ chồng ông Tham. Nhưng sau khi nghe những lời cạnh khỏe, bóng gió của ông Tham thì ông cụ không thể chịu đựng hơn được nữa nên đã lấy đôi mắt ra để thề, thanh minh, cam kết cho tấm lòng trong sạch của mình; đồng thời ân cần sau lời cam kết ấy còn bộc lộ một tâm trạng giận giữ, bực tức tốt độ của ông cụ đối với thằng cháu bất nghĩa.

Như vậy, trong ví dụ trên, hành động *thề - thanh minh - bộc lộ* là những hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi.

3. Kết luận

Nguyễn Công Hoan đã sử dụng rất thành công các hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi để làm chất liệu xây dựng một thể giới nhân vật phong phú, sinh

động về lời ăn tiếng nói, đa dạng về tính cách, giàu có, phức tạp về đời sống tâm lý. Bằng những dẫn chứng cụ thể trong truyện ngắn Nguyễn Công Hoan, bài viết đã góp phần tường minh hóa tính đúng đắn của lý thuyết lịch sử, một nguyên tắc quan trọng của lý thuyết giao tiếp và mối quan hệ giữa hành động nói gián tiếp với phép lịch sử.

Các hành động nói thực hiện bằng hành động hỏi có cấu trúc hình thức giống với hình thức hành động hỏi trực tiếp, song mỗi cấu trúc hình thức ấy lại biểu thị một hành động nói nhất định. Chính cách sử dụng này đã làm cho lời văn Nguyễn Công Hoan trở nên hàm súc, chứa đựng nhiều tầng ý nghĩa, ngôn ngữ nhân vật sâu sắc, thâm thúy mà vẫn đảm bảo được phương châm lịch sử trong giao tiếp. Sử dụng hành động nói gián tiếp thực hiện bằng hành động hỏi đã góp phần tạo nên những giá trị nghệ thuật trong việc xây dựng nhân vật và tạo lập tình huống hội thoại. Đây là cách sử dụng phương tiện ngôn ngữ độc đáo, tạo nên sức hấp dẫn trong những trang văn của Nguyễn Công Hoan.

Giữa hành động hỏi và hành động nói gián tiếp có mối quan hệ ảnh hưởng tác động lẫn nhau: (i) Các hành động nói gián tiếp dường như trở thành mục đích của các hành động hỏi (hỏi để khẳng định, hỏi để yêu cầu, hỏi để nhắc nhở...)(ii) Hành động hỏi tuy không phải là đích ở lời mà người nói muốn đạt được, nhưng sự tồn tại của nó là cần thiết cho các hành động có liên quan. Vì trong các trường hợp này, hành động hỏi có giá trị làm cho các hành động gián tiếp khác như *yêu cầu, khẳng định, mỉa mai...* (vốn mang đậm sắc thái chủ quan của người nói) được bao bọc nấp dưới hình thức có tính khách quan của nó nên dễ được tiếp ngôn chấp nhận.

Với những vai trò trên, hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi đã vượt ra khỏi chức năng giao tiếp thông thường và thực sự trở thành những sáng tạo tu từ có giá trị nghệ thuật cao. Cùng với bài *Hành động hỏi trên tư liệu truyện ngắn Nguyễn Công*

Hoan [10], bài viết nhằm làm rõ cách sử dụng hành động hỏi trực tiếp, hành động hỏi gián tiếp, hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi và giá trị ngữ dụng của các cách sử dụng ấy.

Tìm hiểu hành động nói gián tiếp được thực hiện bằng hành động hỏi trong truyện ngắn của Nguyễn Công Hoan nói riêng và cách sử dụng hành động hỏi trên tư liệu truyện ngắn Nguyễn Công Hoan nói chung là một trong những cách tiếp cận văn học từ góc độ ngôn ngữ nhằm khám phá ra những mục đích nói phong phú đa dạng ẩn sau hình thức câu chữ, từ đó khẳng định thêm sức mạnh biểu đạt của ngôn từ và sự sáng tạo nghệ thuật của nhà văn bậc thầy Nguyễn Công Hoan.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Diệp Quang Ban, (2009), *Giao tiếp diễn ngôn và cấu tạo của văn bản*, Nxb Giáo dục.
2. Đỗ Hữu Châu (2006), *Đại cương Ngôn ngữ học, tập hai - Ngữ dụng học*, Nxb Giáo dục.
3. Lê Đông, (1996), *Ngữ nghĩa - Ngữ dụng câu hỏi chính danh*, Luận án PTS khoa học Ngữ văn, Hà Nội.
4. Phan Cự Đệ (1961), *Văn học Việt Nam 1900-1945*, Nxb Giáo dục.
5. Hoàng Phê (chủ biên) (2000), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng.
6. Võ Đại Quang (2000), *So sánh đối chiếu câu hỏi chính danh tiếng Anh và tiếng Việt trên bình diện ngữ nghĩa- ngữ dụng*, Luận án TS.
7. Nguyễn Đăng Sửu (2010), *Đặc điểm của câu hỏi tiếng Anh đối chiếu với tiếng Việt*, Nxb KHXH.
8. Đặng Thị Hào Tâm, (2003), *Cơ sở lý giải ngữ hàm ẩn của các hành vi ngôn ngữ gián tiếp trong hội thoại*, Luận án TS Ngữ văn, Đại học Sư phạm Hà Nội.
9. Nguyễn Thị Thuận (2014), *Giáo trình Ngữ dụng học*, Nxb Đại học Sư phạm.
10. Nguyễn Thị Thuận, Nguyễn Thị Hồng Toàn (2014), *Hành động hỏi trên tư liệu truyện ngắn Nguyễn Công Hoan*, Tạp chí Ngôn ngữ, số (8).
11. **NGŨ LIỆU KHẢO SÁT**
11. *Truyện ngắn chọn lọc Nguyễn Công Hoan*, (sưu tầm năm 2010) Nxb Thời đại.